

A. KẾT QUẢ TRUNG BÌNH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Ca	Kết quả	pH	NH4+ (mg/l)	Lưu	Lưu	COD (mg/l)	TSS (mg/l)	Màu (Pt-Co)	Cl dư (mg/l)	Nhiệt độ (°C)	BOD (mg/l)	DO (mg/l)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
				vào (m3/h)	ra (m3/h)									
A	Giá trị trung bình theo ca	7,1	≤ 4,95	858	829	≤ 74,25	≤ 49,5	≤ 49,5	≤ 0,99	≤ 40	≤ 29,7	5,43	Nguyễn Văn Tuấn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
B	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
	Giá trị trung bình theo ca	7,1	≤ 4,95	999	847	590	7,2	29,8	0	37,4	5,37	Quản Ng N. Quan		
C	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
Hiện	Giá trị trung bình theo ca	7,1	≤ 4,95	875	846	56	8,87	29,5	0	37,0	6,34	Nguyễn Văn Tuấn		
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
Hiện	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
	Giá trị trung bình ngày: N	7,1		874	845	59,7	9,5	28,9	0	37,0	5,34	Nguyễn Văn Tuấn		

Ghi chú: "-": Không quy định
 - Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
 - Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.
 - Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
 - Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20 Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.